

Số: 60/NQ-HĐND

Hà Nội, ngày 10 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thành lập, đặt tên thôn, tổ dân phố mới; đổi tên thôn hiện có
trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2024**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
KHOÁ XVI, KỲ HỌP THỨ 20**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ
trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về Tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;
Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ
Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày
ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ; Thông tư số 05/2022/TT-
BNV ngày 23 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung
một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của
Bộ trưởng Bộ Nội vụ;

Xét Tờ trình số 490/TTr-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban
nhân dân thành phố Hà Nội về việc thành lập, đặt tên thôn, tổ dân phố mới và
đổi tên thôn hiện có thuộc các quận, huyện trên địa bàn thành phố Hà Nội năm
2024; Báo cáo thẩm tra số 132/HĐND-BPC ngày 06 tháng 12 năm 2024 của
Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân Thành phố; ý kiến thảo luận của các đại biểu
Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc thành lập, đặt tên 20 thôn, tổ dân phố mới thuộc
06 quận, huyện trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2024, cụ thể như sau:

- Quận Cầu Giấy: Thành lập 01 tổ dân phố mới.
- Quận Long Biên: Thành lập 01 tổ dân phố mới.
- Quận Nam Từ Liêm: Thành lập 08 tổ dân phố mới.
- Huyện Chương Mỹ: Thành lập 03 thôn mới.

5. Huyện Phúc Thọ: Thành lập 05 thôn mới.

6. Huyện Thanh Oai: Thành lập 02 thôn mới.

(Có các Biểu phụ lục chi tiết từ số 01 đến số 06 về việc thành lập, đặt tên thôn, tổ dân phố của từng quận, huyện kèm theo)

Điều 2. Thông qua việc đổi tên 5 thôn thuộc huyện Phúc Thọ.

(Có biểu Phụ lục chi tiết số 07 kèm theo)

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố căn cứ Nghị quyết này và các quy định của pháp luật hiện hành, tổ chức triển khai thực hiện:

a) Quyết định thành lập và chỉ đạo kiện toàn, đảm bảo tổ chức, hoạt động các thôn, tổ dân phố mới theo quy định của pháp luật.

b) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và các xã, phường, thị trấn thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố, quyết định thành lập, đặt tên, đổi tên thôn, tổ dân phố và các nội dung hoạt động của thôn, tổ dân phố có hiệu quả theo quy định; phối hợp chặt chẽ với cấp ủy Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn thực hiện việc kiện toàn đồng bộ các tổ chức trong hệ thống chính trị, đảm bảo đúng quy định.

c) Chỉ đạo các sở, ngành Thành phố phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện giải quyết thủ tục hành chính nhanh, kịp thời đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân nơi có thôn, tổ dân phố mới được sáp nhập, đặt tên, đổi tên.

d) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các cấp căn cứ trên cơ sở phân cấp kinh tế - xã hội, phân cấp ngân sách và nguồn lực, quan tâm bố trí kinh phí hỗ trợ xây dựng, sửa chữa, các trang thiết bị nhà văn hóa, phòng sinh hoạt cộng đồng dân cư của các thôn, tổ dân phố mới được thành lập, đặt tên đảm bảo hoạt động có hiệu quả, sử dụng đúng mục đích.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội và các tổ chức chính trị- xã hội tham gia phối hợp tuyên truyền, phổ biến và giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội khoá XVI, kỳ họp thứ 20 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Các Ban Đảng TU, Văn phòng TU;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQTP;
- Các Ban HĐND TP; Đại biểu HĐND TP;
- VP Đoàn ĐBQH& HĐND, VP UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành, tổ chức CT-XH TP;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQ các Q,H,TX;
- Trung tâm Thông tin điện tử TP;
- Trang TTĐT của Đoàn ĐBQH&HĐND Thành phố;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Tuấn



BIỂU SỐ 01

Danh sách tổ dân phố mới được thành lập từ các khu vực dân cư mới hình thành thuộc quận Cầu Giấy

(Kèm theo Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội)

| TT | Tên khu vực dân cư thành lập tổ dân phố mới | Tổ dân phố mới thành lập | Số hộ gia đình (tại thời điểm thành lập) | Ghi chú |
|----|--|--------------------------|--|---------|
| | Phường Dịch Vọng Hậu | | | |
| 1 | Khu phức hợp Trung tâm thương mại, văn phòng, dịch vụ hội nghị và nhà ở để bán | Tổ dân phố 21 | 533 | |

Tổng số tổ dân phố được thành lập mới: 01.

BIỂU SỐ 02**Danh sách tổ dân phố mới được thành lập từ các khu vực dân cư mới hình thành thuộc quận Long Biên**

(Kèm theo Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội)



| TT | Tên khu vực dân cư thành lập tổ dân phố mới | Tổ dân phố mới thành lập | Số hộ gia đình (tại thời điểm thành lập) | Ghi chú |
|----|--|--------------------------|--|---------|
| | Phường Đức Giang | | | |
| 1 | Cụm 2 tòa nhà A, B của chung cư Bình Minh Garden và khu nhà ở thấp tầng Bình Minh Garden | Tổ dân phố 23 | 519 | |

Tổng số tổ dân phố được thành lập mới: 01.

BIỂU SỐ 03**Danh sách tổ dân phố mới được thành lập trên cơ sở chia tách các tổ dân phố hiện có thuộc quận Nam Từ Liêm**

(Kèm theo Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội)



| STT | Tổ dân phố thực hiện chia tách | Số hộ gia đình (tại thời điểm chia tách) | Tổ dân phố mới thành lập | Số hộ gia đình (tại thời điểm thành lập) | Ghi chú |
|-------------------------|--------------------------------|--|--------------------------|--|---------|
| I Phường Đại Mỗ | | | | | |
| 1 | Tổ dân phố 2 Ngọc Trục | 1.504 | Tổ dân phố 2 Ngọc Trục | 670 | |
| | | | Tổ dân phố 12 | 834 | |
| 2 | Tổ dân phố Tháp | 2.589 | Tổ dân phố Tháp | 830 | |
| | | | Tổ dân phố 13 | 1.759 | |
| II Phường Mỹ Trì | | | | | |
| 1 | Tổ dân phố 3 Mỹ Trì Hạ | 2.015 | Tổ dân phố 3 Mỹ Trì Hạ | 589 | |
| | | | Tổ dân phố 19 | 1.426 | |
| 2 | Tổ dân phố 5 Mỹ Trì Hạ | 1.040 | Tổ dân phố 5 Mỹ Trì Hạ | 460 | |
| | | | Tổ dân phố 20 | 580 | |

Tổng số tổ dân phố được thành lập mới: 08.



BIỂU SỐ 04

Danh sách thôn mới được thành lập thuộc huyện Chương Mỹ
(Kèm theo Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2024
của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội)

1. Thôn được thành lập mới trên cơ sở chia tách các thôn hiện có

| STT | Thôn thực hiện chia tách | Số hộ gia đình (tại thời điểm chia tách) | Thôn mới thành lập | Số hộ gia đình (tại thời điểm thành lập) | Ghi chú |
|----------|--------------------------|--|--------------------|--|---------|
| I | Xã Trung Hòa | | | | |
| 1 | Thôn Trung Cao | 1.307 | Thôn Trung Cao 1 | 775 | |
| | | | Thôn Trung Cao 2 | 532 | |

2. Thôn được thành lập mới trên cơ sở sáp nhập thôn hiện có

| TT | Thôn thực hiện sáp nhập | | Phương án sáp nhập | Tên thôn sau khi thực hiện sắp xếp | |
|----------|-------------------------|----------------|---------------------------------------|------------------------------------|----------------|
| | Tên thôn | Số hộ gia đình | | Tên thôn mới | Số hộ gia đình |
| I | Xã Hoàng Diệu | | | | |
| 1 | Thôn Làng Hạ | 240 | Sáp nhập thôn Làng Hạ và thôn Trại Hạ | Cốc Hạ | 472 |
| 2 | Thôn Trại Hạ | 232 | | | |

Tổng số thôn được thành lập mới: 03.

BIỂU SỐ 05

**Danh sách thôn mới được thành lập trên cơ sở sáp nhập thôn hiện có
thuộc huyện Phúc Thọ**

*(Kèm theo Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2024
của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội)*



| TT | Thôn thực hiện sáp nhập | | Phương án sáp nhập | Tên thôn sau khi thực hiện sắp xếp | |
|----|----------------------------------|----------------|--|------------------------------------|----------------|
| | Tên thôn | Số hộ gia đình | | Tên thôn mới | Số hộ gia đình |
| | Xã Sen Phương | | | | |
| 1 | Thôn 3 | 187 | Sáp nhập thôn 3 và thôn 4 | Thôn 1 | 407 |
| 2 | Thôn 4 | 220 | | | |
| 3 | Thôn 2 | 220 | Sáp nhập thôn 2 và thôn 5 | Thôn 3 | 464 |
| 4 | Thôn 5 | 244 | | | |
| 5 | Thôn 9 | 196 | Sáp nhập thôn 9 và thôn 12 | Thôn 8 | 390 |
| 6 | Thôn 12 | 194 | | | |
| 7 | Một phần thôn 10 (xóm Phú Thịnh) | 93 | Sáp nhập một phần thôn 10 (xóm Phú Thịnh) vào thôn 8 | Thôn 9 | 381 |
| 8 | Thôn 8 | 288 | | | |
| 9 | Một phần thôn 10 (xóm Chùa) | 130 | Sáp nhập một phần thôn 10 (xóm Chùa) vào thôn 11 | Thôn 10 | 376 |
| 10 | Thôn 11 | 246 | | | |

Tổng số thôn được thành lập mới: 05.

BIỂU SỐ 6

**Danh sách Thôn mới được thành lập trên cơ sở chia tách các thôn hiện có
thuộc huyện Thanh Oai**

*(Kèm theo Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2024
của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội)*



| STT | Thôn thực hiện chia tách | Số hộ gia đình (tại thời điểm chia tách) | Thôn mới thành lập | Số hộ gia đình (tại thời điểm thành lập) | Ghi chú |
|--------------------|--------------------------|--|--------------------|--|---------|
| Xã Cao Viên | | | | | |
| 1 | Thôn Đàn Viên | 1.373 | Thôn Đàn Viên 1 | 612 | |
| | | | Thôn Đàn Viên 2 | 761 | |

Tổng số Thôn được thành lập mới: 02.



BIỂU SỐ 07

Danh sách thôn được đổi tên thuộc huyện Phúc Thọ

(Kèm theo Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội)

| TT | Tên Thôn cũ | Tên Thôn mới | Ghi chú |
|-----------|-----------------------------|---------------------|----------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) |
| | <i>Xã Sen Phương</i> | | |
| 1 | Thôn 1 | Thôn 2 | |
| 2 | Thôn 6 | Thôn 4 | |
| 3 | Thôn 7 | Thôn 5 | |
| 4 | Thôn 13 | Thôn 6 | |
| 5 | Thôn 14 | Thôn 7 | |

Tổng số Thôn được đổi tên: 05.